

KẾ HOẠCH
Thực hiện “Năm Doanh nghiệp” của Sở Tài chính năm 2017

Căn cứ Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện “Năm Doanh nghiệp” tỉnh An Giang;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch thực hiện “Năm Doanh nghiệp năm 2017 của đơn vị với những nội dung như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Nâng cao nhận thức phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; tập trung thực hiện đồng bộ những giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Xây dựng môi trường đầu tư – kinh doanh cạnh tranh, bình đẳng, thông thoáng, thân thiện; minh bạch chính sách, tạo thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN:

1. Thực hiện cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính:

1.1. Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện rút ngắn thời gian góp ý thẩm định nguồn vốn và phần vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước từ Bộ phận Một cửa của Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyên đến; thời gian thực hiện tối đa không quá 08 ngày (giảm 02 ngày so với quy định).

+ Phòng chủ trì: Tài chính Đầu tư

+ Phòng phối hợp: Văn phòng (Bộ phận Văn thư).

1.2. Triển khai và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3313/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh giảm ít nhất 20% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

Nội dung thực hiện:

+ Các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện giảm 20% thời gian giải quyết so với quy định của 41 thủ tục hành chính thuộc các phòng đang quản lý và thực hiện.

+ Bộ phận Một cửa Sở theo dõi tình hình thực hiện và rà soát các trường hợp thực hiện sai quy định báo cáo và đề xuất lãnh đạo hướng xử lý, khắc phục.

+ Phòng chủ trì: Văn phòng (Bộ phận Một cửa)

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.3. Thực hiện Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh về thực hiện việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Nội dung thực hiện:

+ Các phòng, trung tâm thuộc Sở báo cáo hàng tháng kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư đầy đủ, trung thực và đúng thời gian quy định.

+ Bộ phận Một cửa Sở theo dõi tình hình thực hiện và tổng hợp báo cáo gửi các đơn vị cấp trên theo đúng thời gian quy định.

+ Phòng chủ trì: Văn phòng (Bộ phận Một cửa)

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.4. Thống kê, rà soát những cơ chế, chính sách mà nhiều doanh nghiệp bị vướng mắc trong thời gian qua; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mới thay thế hoặc sửa đổi bổ sung cho phù hợp đối với những lĩnh vực thuộc thẩm quyền.

Nội dung thực hiện:

+ Thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách của nhà nước, những dự thảo mới hoặc những thay đổi về cơ chế, chính sách liên quan đến doanh nghiệp.

+ Bộ phận Một cửa Sở theo dõi tình hình thực hiện và tổng hợp báo cáo gửi các đơn vị cấp trên theo đúng thời gian quy định.

+ Phòng chủ trì: Tài chính Doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.5. Triển khai và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, nâng mức độ hài lòng của doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Nội dung thực hiện:

+ Triển khai đến toàn thể CBCS, VC trong cơ quan Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ,

giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

+ Bám sát Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 27/2/2017 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ và xây dựng Kế hoạch các nhiệm vụ được giao thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của cơ quan năm 2017

+ Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện đầy đủ đúng quy định các nhiệm vụ đã được giao và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

+ Phòng chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

1.6. Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

Nội dung thực hiện:

+ Triển khai đến toàn thể CBCCC, VC trong cơ quan các Chỉ thị và giám sát việc thực thi nhiệm vụ trong cải cách hành chính của cơ quan đã được phân công cụ thể từng nhiệm vụ đến các phòng, ban thuộc Sở tại Kế hoạch số 69/KH-STC ngày 23/01/2017 của Sở Tài chính về kế hoạch cải cách hành chính năm 2017.

+ Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện đầy đủ đúng quy định các nhiệm vụ đã được giao và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

+ Phòng chủ trì: Văn phòng Sở (Bộ phận CCHC).

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2. Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển:

2.1. Tuyên truyền và triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp.

Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp Sở kế hoạch và Đầu tư (đơn vị chủ trì) thực hiện tuyên truyền và triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp theo Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Phòng chủ trì: Tài chính Đầu tư.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2.2. Triển khai đề án sắp xếp các quỹ tài chính địa phương.

Nội dung thực hiện:

+ Tiến hành sắp xếp các quỹ tài chính địa phương khi có ý kiến của Bộ Tài chính; thực hiện rà soát các cơ chế, chính sách khuyến khích hiện hành, đánh giá mức độ phù hợp, tính hấp dẫn đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư để có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh, theo đó nghiên cứu giảm bớt các điều kiện, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ, sắp xếp bộ máy quản lý các nguồn quỹ tinh gọn, hiệu quả.

+ Phòng chủ trì: Tài chính Doanh nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2.3. Xây dựng đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nông nghiệp và Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch.

Nội dung thực hiện:

+ Nghiên cứu các quy định để xây dựng đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nông nghiệp và Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch nhằm khuyến khích đầu tư phát triển 02 lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh.

+ Phòng chủ trì: Tài chính Hành chính Sự nghiệp.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2.4. Triển khai Đề án tạo quỹ đất giai đoạn 2016 – 2020.

Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (đơn vị chủ trì) hoàn chỉnh đề án và triển khai thực hiện cơ chế tạo quỹ đất để hỗ trợ doanh nghiệp, tính toán tạo quỹ đất dự trữ để phục vụ việc mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Phòng chủ trì: Quản lý Giá-CS.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2.5. Điều chỉnh giá đất thương mại - dịch vụ bằng 70% giá đất ở.

Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (đơn vị chủ trì) trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép điều chỉnh giá đất thương mại - dịch vụ bằng 70% giá đất ở để tạo môi trường đầu tư hấp dẫn đối với doanh nghiệp.

+ Phòng chủ trì: Quản lý Giá-CS.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

2.6. Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất (hệ số K) trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện điều chỉnh bảng giá đất (hệ số K) trên địa bàn tỉnh An Giang phù hợp với từng khu vực, tạo thuận lợi để doanh nghiệp tính toán nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước

+ Phòng chủ trì: Quản lý Giá-CS.

+ Phòng phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Tài chính căn cứ vào các nội dung nhiệm vụ được phân công tập trung thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tích cực phối hợp, hỗ trợ với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện những nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng và đảm bảo thời gian hoàn thành.

2. Định kỳ hàng quý vào ngày 05 tháng đầu quý báo cáo kết quả thực hiện gửi về Văn phòng Sở; kết quả thực hiện sẽ được kiểm tra, tổng hợp để làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

3. Văn phòng Sở chủ trì đôn đốc, kiểm tra các phòng, Trung tâm thuộc Sở thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện, qua đó đề xuất Giám đốc giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./

Nơi nhận :

- UBND tỉnh (để b/c)
- Sở KH & ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Điền Tân